TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ỨNG HÒA –TP HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2019/HS-ST
Ngày: 16 – 10 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HÒA – TP HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Bích Hằng**
Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Đỗ Huy Sáu** và ông **Đặng Viết Côi**
- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hồng** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ứng Hoà, thành phố Hà Nội.
-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa tham gia phiên toà: Ông **Nguyễn Thuyên** -Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 10 năm 2019 tại Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 60/2019/TLST-HS ngày 17 tháng 09 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2019/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Đỗ Văn B, sinh năm 1975; Nơi ĐKHKTT và nơi ở: Thôn HV, xã HQ, huyện UH, TP. Hà Nội; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 1/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn T, sinh năm 1950 và con bà Trịnh Thị B, sinh năm 1947; vợ: Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1973, con: 02 con (Lớn sinh năm 2001 nhỏ sinh năm 2005;)

Tiền án: không;

Tiền sự: Ngày 26/4/2019, bị công an huyện □ng Hòa xử phạt vi phạm hành chính (Phạt tiền: 1.500.000 đồng) về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 05/7/2019 đến nay có mặt tại phiên tòa.

****Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***
Anh Trịnh Văn Đ– sinh năm 1982 (vắng mặt)
HKTT: Thị trấn BS, huyện KB, tỉnh Hà Nam.
**** Người làm chứng***: Ông Hoàng Văn Th– sinh năm 1956 (vắng mặt)
HKTT: Thôn BLT, xã HQ, huyện UH, Thành phố. Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 05/7/2019, Đỗ Văn B, sinh năm 1975 ở thôn HV, xã HQ, huyện UH m- ợn xe mô tô Biển kiểm soát: 90B1-471.24 của anh Trịnh Văn Đ, sinh năm 1982 ở thị trấn BS, huyện KB, tỉnh Hà Nam đi đến khu vực thôn

BLT, xã HQ, huyện UH để tìm mua ma túy, khi đến nơi Bắc hỏi mua của ng- ời đàn ông giới thiệu tên Dũng đang đứng ở dệ đ- ờng đ- ợc 01 gói ma túy giá 200.000 đồng. Sau khi mua đ- ợc ma túy, Bắc cầm ở tay trái rồi điều khiển xe mô tô đi đ- ợc một đoạn thì bị Công an xã Hồng Quang yêu cầu kiểm tra. Tại chỗ, B tự nguyện giao nộp 01 gói ma túy, có đặc điểm bên ngoài bọc bằng giấy, mở ra bên trong có bột màu trắng. Công an xã Hồng Quang đã thu giữ, niêm phong tang vật, đồng thời đ- a B về trụ sở □y ban nhân dân xã Hồng Quang lập biên bản bắt ng- ời phạm tội quả tang và tiến hành thu giữ vật chứng của vụ án gồm: "*01 gói bên ngoài bọc bằng giấy, bên trong có bột màu trắng đ- ợc niêm phong trong phong bì th- ể mẫu A1; 01 xe mô tô biển kiểm soát 90B1 - 471.24*

Ngày 05/7/2019, Cơ quan CSĐT – Công an huyện Ứng Hòa Quyết định trưng cầu giám định số 123 đối với gói ma túy trên. Kết quả tại bản kết luận giám định số 4453/KLGĐ-PC09 ngày 12/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP Hà Nội kết luận: "*Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy (Ký hiệu mẫu A1) là ma tuý loại Heroin, khối l- ợng 0,096 gam*".

Với hành vi nêu trên, tại bản Cáo trạng số: 58/CT-VKS ngày 16 tháng 09 năm 2019 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa đã truy tố bị cáo Đỗ Văn B về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo đã thừa nhận hành vi như bản Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249 BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo B từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS: tịch thu tiêu hủy số ma túy gửi lại sau giám định; Bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ và tài liệu, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên toà bị cáo nhận tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời trình bày của người liên quan và người làm chứng; vật chứng đã thu giữ được cùng các tài liệu khác đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ khẳng định: Ngày 05/7/2019, Đỗ Văn B ở HV, xã HQ, huyện UH điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 90B1 -471.24 đến khu vực thôn BLT, xã HQ, huyện UH tìm mua đ- ợc 01 gói ma túy với giá: 200.000 đồng của một ng- ời đàn ông tên Dũng đang đứng ở dệ đ- ờng. Trên đ- ờng về thì bị Công an xã Hồng Quang, Ứng Hòa bắt quả tang. Giám định là Heroin, khối l- ợng 0,096 gam.

Hành vi trên của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét, hành vi phạm tội của bị cáo Đỗ Văn B đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý và sử dụng chất ma tuý của Nhà nước, làm gia tăng tệ nạn ma tuý, ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội, là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác. Bản thân bị cáo đã có 01 tiền sự về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy nh- ng bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội. Do đó phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc mới có tác dụng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới phản ánh đúng tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; do đó Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm ổn định, gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Đối với chiếc xe mô tô BKS 90B1 – 471.24: Quá trình điều tra đã xác định là tài sản hợp pháp của anh Trịnh Văn Đ– SN 1982 ở thị trấn BS, KB, Hà Nam. Ngày 05/7/2019, anh Đ cho B mượn chiếc xe máy trên, anh Đ không biết B sử dụng vào mục đích đi mua ma túy nên trong vụ án này anh Đ không có lỗi. Ngày 15/8/2019, Cơ quan CSĐT – Công an huyện Ứng Hòa đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại anh Đ chiếc xe máy trên là có căn cứ.

Đối với nguồn gốc số ma túy, B khai mua của một nam thanh niên tên Dũng, khoảng 35 tuổi, ng- ời cao gầy, da ngăm đen. Cơ quan điều tra cho B nhận dạng nh- ng B không nhận ra đ- ợc ng- ời có tên Dũng đã bán ma túy cho mình. Bản thân Dũng khai nhận Dũng không bán ma túy cho B và không quen biết ai tên là Đỗ Văn B. Do vậy, hiện tại Cơ quan điều tra chưa đủ tài liệu chứng cứ để xử lý Dũng trong vụ án này. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục làm rõ, khi có đủ tài liệu, chứng cứ chứng minh Dũng có hành vi bán ma túy cho B *(như B khai báo)* thì sẽ xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 gói ma túy gửi lại sau giám định thu giữ của Đỗ Văn B cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với quy định tại Điều 46, Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS.

[6] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo và người có quyền lợi,

nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333BLTTHS năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 46, 47 của BLHS;

Căn cứ Điều 106; Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 của BLTTHS.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn B phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt Đỗ Văn B 18 (*Mười tám*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/7/2019.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong gửi lại sau giám định tên đối tượng là Đỗ Văn B. (*Tình trang như biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ứng Hoà ngày 16/9/2019)*

4. Về án phí: Bị cáo Đỗ Văn B phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày bản án được niêm yết tại nơi cư trú. Người có quyền lợi liên quan được kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Ứng Hoà;
- Công an huyện Ứng Hòa;
- Chi cục THADS Ứng Hoà;
- UBND xã nơi bị cáo ĐKTT;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hs; V/P./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Hoàng Thị Bích Hằng